TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày 07/11/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Tùng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Dưa
Ông Nguyễn Trọng Năm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Phạm Trọng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2024/TLST- HS ngày 08 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Thị P, sinh ngày 08 tháng 3 năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; Căn cước công dân số 038190028421; nơi cư trú: bản B, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Thái; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn D (đã chết) và bà Hà Thị X (đã chết); có chồng là Hà Văn T22 và 01 con (01 con đã chết); Tiền án, tiền sự: không. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

***** *Bị hại:* Anh Hà Phú T1, sinh năm 2008 (đã chết).

** Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Anh Hà Văn T2 - sinh năm 1987; địa chỉ: bản B, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Phú T1, sinh năm: 2008 là con của anh Hà Văn T2, sinh năm: 1987 và bị cáo Lương Thị P (đều cư trú tại: bản B, xã T, huyện Q, Thanh Hóa). Vào khoảng 14 giờ ngày 09/6/2024, anh T2 ra khỏi nhà để đi làm, lúc này T1 ở nhà

chơi, còn bị cáo P thì bán tạp hóa trước nhà. Đến 16 giờ cùng ngày T1 xin phép bị cáo P để đến nhà bạn Hà Văn Phương, sinh năm: 2008 cư trú: bản Bàng, xã Trung Thượng, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa để ăn cơm. T1 có lấy xe mô tô BKS: 36D1-121.16 (xe máy là tài sản chung của vợ chồng anh T2, bị cáo P, đăng ký xe đứng tên Phạm Văn Thành). Trước khi đi, bị cáo P có đứng nói chuyện bảo T1 không uống rượu, về nhà sớm và trực tiếp quan sát thấy T1 điều khiển xe đi ra khỏi nhà. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm nhà bạn xong, T1 một mình điều khiển mô tô BKS: 36D1-121.16 về nhà. Khi đi qua ngã ba khu vực cầu Phà Lò thuộc khu phố 5, thị trấn Sơn Lư, huyện Quan Sơn do không làm chủ được tốc độ, không chú ý quan sát, T1 điều khiển xe mô tô BKS: 36D1-121.16 đâm va vào dải chắn lan can bên trái theo hướng xã Trung Thượng đi thị trấn Sơn Lư rồi ngã ra đường gây tai nạn. Sau khi xảy ra tai nạn, T1 được người dân đi qua đưa đến bệnh viện Đa khoa huyện Quan Sơn để cấp cứu và sau đó được chuyển xuống bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Đến ngày 15/6/2024, do không có khả năng cứu chữa, Bệnh viện đã trả T1 về và chết tại nhà.

Cơ quan CSĐTCông an huyện Quan Sơn tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, trưng cầu giám định pháp y tử thi.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 10/6/2024 thể hiện: *Hiện trường nơi xảy ra tai nạn được xác định trên đoạn đường Km140+150 QL217 thuộc địa phận khu phố 5, thị trấn Sơn Lư, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Đoạn đường được thiết kế gồm mặt đường trải nhựa bằng phẳng gần khu vực ngã ba đường từ thị trấn Sơn Lư đi bản Máy, xã Trung Thượng giao với đường đi xã Trung Hạ. Theo chiều bản Máy xã Trung Thượng đi thị trấn Sơn Lư, lòng đường rộng 1260 cm (giới hạn bởi mép ngoài vạch kẻ sơn màu trắng của lề đường bên trái và mép trong của rãnh thoát nước bên phải); Lề đường bên trái rộng 60cm, rãnh thoát nước bên phải rộng 120cm*.

Tại Kết luận giám định tử thi số 2561/KLGĐTT-PC09 ngày 09/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.*.

Từ những tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do Hà Phú T1 điều khiển xe mô tô BKS: 36D1-121.16 đi không đúng phần đường quy định (đi về phía bên trái đường theo chiều xe chạy) vi phạm khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ, cụ thể: "*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường quy định…",* dẫn đến Hà Phú T1 điều khiển xe tự đâm va vào làn can bên trái đường theo chiều xã Trung Thượng đi thị trấn Sơn Lư rồi ngã ra đường gây tai nạn (tự gây) và chết vài ngày sau đó. Tại thời điểm Hà Phú T1 điều khiển xe tham gia giao thông chưa đủ 18 tuổi, không có giấy phép lái xe theo quy định. Chiếc xe mô tô BKS: 36D1-121.16 mà Hà Phú T1 điều khiển thuộc quyền sở hữu chung của gia đình anh Hà Văn T2 và bị cáo Lương Thị P (là bố mẹ đẻ của Hà Phú T1). Vào ngày 09/6/2024, trước khi đi chơi nhà bạn, T1 đã xin phép bị cáo. Thời điểm T1 điều khiển xe ra khỏi nhà, chỉ có T1 và bị cáo P ở nhà nên bị cáo P chịu trách nhiệm chính về quản lý xe; thời điểm đó, bị cáo P trực tiếp

nhìn thấy T1 lấy xe và điều khiển xe ra khỏi nhà mà không có bất kỳ hành động nào ngăn cản, ngược lại còn đồng ý cho cho cháu T1 sử dụng xe mặc dù biết rõ T1 chưa đến tuổi học lái xe và chưa có Giấy phép lái xe theo quy định. Hành vi của Lương Thị P khi giao xe cho Hà Phú T1 (người chưa có giấy phép lái xe) điều khiển vi phạm khoản 10 Điều 8 về "Các hành vi bị nghiêm cấm" quy định trong Luật Giao thông đường bộ.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Công an huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lương Thị P về hành vi "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*".

**** Về trách nhiệm dân sự:*** Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về người và tài sản là chiếc xe máy.

**** Về vật chứng vụ án:***

Trả lại cho ông Hà Văn T2: Xe mô tô BKS: 36D1-121.16 bị hư hỏng do tai nạn giao thông; Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 007426, tên chủ xe: Phạm Văn Thành, Biển số đăng ký: 36D1-121.16.

Tại bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSQS, ngày 07/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lương Thị P về tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố bị cáo Lương Thị P phạm tội với tội danh như trên.

* Về trách nhiệm hình sự đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lương Thị P mức án từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

* Về dân sự: Đề nghị không xem xét.

* Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của của người đại diện hợp pháp của bị hại, HĐXX xét thấy người đại diện hợp pháp của bị hại đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, có đơn

xin xét xử vắng mặt. Lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3]. Về hành vi phạm tội: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên toà. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 16 giờ 00 ngày 09/6/2024 Hà Phú T1 điều khiển xe mô tô BKS: 36D1-121.16 của gia đình để đến nhà bạn Hà Văn Phương ở bản Bàng, xã Trung Thượng, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa ăn cơm. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm nhà bạn xong, T1 một mình điều khiển mô tô BKS: 36D1-121.16 về nhà. Khi đi qua ngã ba khu vực cầu Phà Lò thuộc khu phố 5, thị trấn Sơn Lư, huyện Quan Sơn do không làm chủ được tốc độ, không chú ý quan sát, không đi đúng phần đường xe mô tô BKS: 36D1-121.16 do T1 điều khiển đã đâm, va vào dải chắn lan can bên trái theo hướng xã Trung Thượng đi thị trấn Sơn Lư rồi ngã ra đường gây tai nạn, sau đó tử vong. Tại thời điểm Hà Phú T1 điều khiển xe tham gia giao thông chưa đủ 18 tuổi, không có giấy phép lái xe theo quy định. Chiếc xe mô tô BKS: 36D1-121.16 mà Hà Phú T1 điều khiển thuộc quyền sở hữu chung của gia đình anh Hà Văn T2 và bị cáo Lương Thị P. Thời điểm T1 điều khiển xe ra khỏi nhà, chỉ có T1 và bị cáo ở nhà nên bị cáo chịu trách nhiệm chính về quản lý xe; thời điểm đó, bị cáo trực tiếp nhìn thấy T1 lấy xe và điều khiển xe ra khỏi nhà mà không có bất kỳ hành động nào ngăn cản T1 ngược lại còn đồng ý mặc dù biết rõ T1 chưa đến tuổi học lái xe và chưa có Giấy phép lái xe theo quy định. Hành vi của Lương Thị P khi giao xe cho Hà Phú T1 (người chưa có giấy phép lái xe) điều khiển vi phạm khoản 10 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định về các hành vi bị nghiêm cấm : "*10. Giao xe cơ giới, xe máy chuyên dùng cho người không đủ điều kiện để điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ*".

Như vậy, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do Lương Thị P có lỗi. Hành vi và hậu quả của Lương Thị P gây ra đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, HĐXX thấy rằng: Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng và tài sản của người khác. Vì vậy, cần xử lý nhanh chóng, kịp thời để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo chỉ vì chủ quan, thiếu cẩn trọng, thiếu hiểu biết pháp luật, không lường trước được hậu quả mà đã để cho Hà Phú T1 điều khiển xe tự gây ra tai nạn và chết vài ngày sau đó. Trong vụ án này người bị hại lại chính là người thân thích (con đẻ) của bị cáo nên cần cân nhắc khi quyết định hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật

nhưng cũng là một bài học cho bị cáo nói riêng và xã hội nói chung trong việc quản lý, giáo dục con cái khi sử dụng phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

[5]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Hành vi của bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy không cần thiết phải phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo mà cho bị cáo được hưởng phạt tiền ở mức khởi điểm cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo mà không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8]. Về phần dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu giải quyết phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô BKS: 36D1-121.16 và giấy tờ xe thuộc sở hữu của anh Hà Văn T2. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp các tài sản trên là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị P phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Lương Thị P 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Lương Thị P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo*:* Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Xuân Tùng